

TUYỂN TẬP TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

LỚP 12

# Toán Thực Tế

THEO TỪNG CHỦ ĐỀ

LỚP TOÁN THẦY DUY



























.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**BẢNG ĐÁP ÁN**

<b>Câu 1.</b> a S b Đ c Đ d Đ	<b>Câu 2.</b> a S b S c Đ d Đ	<b>Câu 3.</b> a S b Đ c Đ d S
<b>Câu 4.</b> a Đ b S c S d Đ	<b>Câu 5.</b> a Đ b S c S d Đ	<b>Câu 6.</b> a S b Đ c S d S
<b>Câu 7.</b> a Đ b S c S d Đ	<b>Câu 8.</b> a S b S c Đ d S	<b>Câu 9.</b> a Đ b Đ c S d S
<b>Câu 10.</b> a Đ b S c Đ d Đ		

**BÀI 3. ĐƯỜNG TIỆM CẬN**

**Câu 1.** Một bể chứa 1000 lít nước tinh khiết. Người ta bơm vào bể đó nước muối có nồng độ 15 gam muối cho mỗi lít nước với tốc độ 20 lít/phút. Biết rằng nồng độ muối trong bể sau  $t$  phút (tính bằng tỉ số của khối lượng muối trong bể và thể tích nước trong bể, đơn vị: gam/lít) là một hàm số  $f(t)$ , thời gian  $t$  tính bằng phút.

- a) Khối lượng muối trong bể sau  $t$  phút là  $300t$  (gam).
- b) Thể tích nước trong bể sau 15 phút là 1200 (lít).
- c) Hàm số  $f(t)$  đồng biến trên  $(0; +\infty)$ .
- d) Đồ thị hàm số  $y = f(t)$  có đường tiệm cận ngang là  $y = 15$ .

**Lời giải**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....









































































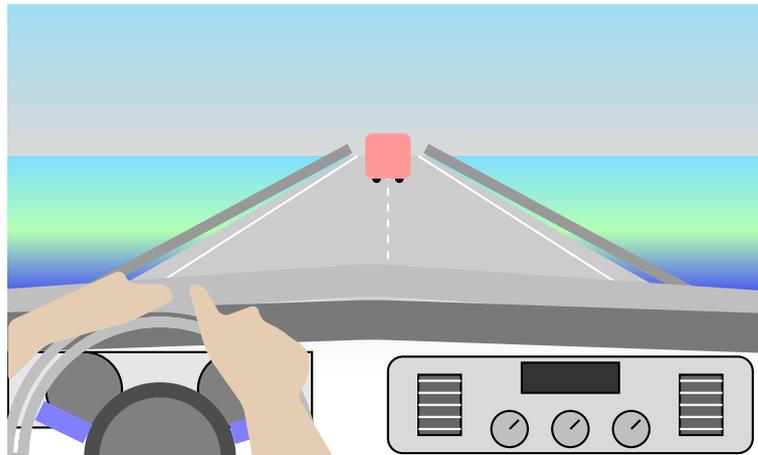


**BẢNG ĐÁP ÁN**

<b>Câu 1.</b> a Đ b Đ c Đ d Đ	<b>Câu 2.</b> a S b Đ c S d S	<b>Câu 3.</b> a Đ b S c S d S
<b>Câu 4.</b> a Đ b S c S d Đ	<b>Câu 5.</b> a Đ b S c S d Đ	<b>Câu 6.</b> a S b Đ c Đ d Đ
<b>Câu 7.</b> a S b Đ c S d Đ	<b>Câu 8.</b> a Đ b Đ c S d S	<b>Câu 9.</b> a S b S c Đ d Đ
<b>Câu 10.</b> a S b Đ c Đ d S	<b>Câu 11.</b> a Đ b Đ c Đ d S	<b>Câu 12.</b> a Đ b Đ c S d Đ

## BÀI 8. NGUYÊN HÀM

**Câu 1.** Một ô tô đang chạy với vận tốc 20(m/s) thì người lái xe đạp phanh. Sau khi đạp phanh, ô tô chuyển động chậm dần đều với vận tốc  $v(t) = -5t + 20$ (m/s), trong đó  $t$  là khoảng thời gian tính bằng giây kể từ lúc bắt đầu đạp phanh. Gọi  $s(t)$  là quãng đường xe ô tô đi được trong thời gian  $t$  kể từ lúc đạp phanh. Khi đó



- a) Sau khi đạp phanh 1 giây thì vận tốc của xe ô tô là 10m/s.
- b) Sau 4 giây thì xe ô tô dừng lại.
- c) Quãng đường xe ô tô đi được sau 2 giây sau khi đạp phanh là 30 mét.
- d) Từ lúc đạp phanh đến khi dừng hẳn, ô tô còn di chuyển 50 mét.

**Lời giải**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

















































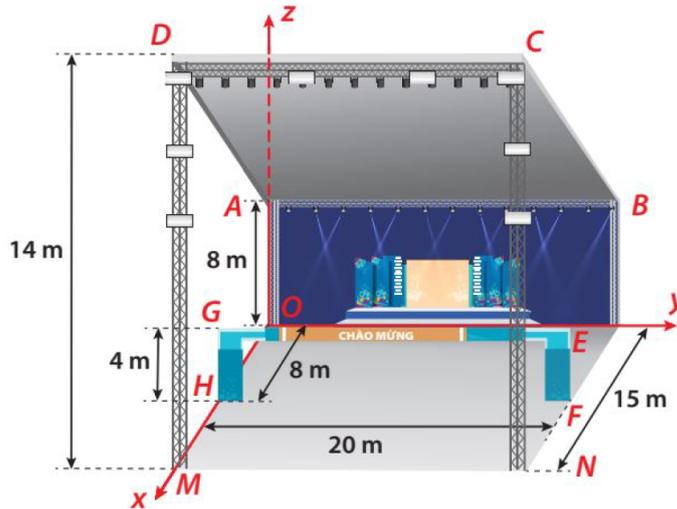








**Câu 8.** Người ta thiết kế một mái che hình chữ nhật  $ABCD$  phía trên sân khấu như hình vẽ. Một cổng chào hình chữ nhật  $EFHG$  cao 4 m dựng vuông góc với mặt đất. Người ta muốn làm các đoạn dây nối thanh ngang  $GE$  với mái che để gắn hoa và đèn led. Chọn hệ trục tọa độ  $Oxyz$  như hình vẽ sau (đơn vị trên mỗi trục tọa độ là m).



Hình 5.16

- a) Tọa độ  $A(0;0;8)$ ,  $B(0;20;8)$ ,  $D(15;0;14)$ ,  $C(15;20;14)$ .
- b)  $[\vec{AB}, \vec{AC}] = (80;0;300)$ .
- c) Mặt phẳng  $(ABCD)$  có phương trình  $4x + 15z - 120 = 0$ .
- d) Độ dài ngắn nhất của dây nối thanh ngang  $GE$  với mái che gần bằng 1,8 (m), (kết quả làm tròn đến hàng phần chục).

**Lời giải**





















































.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**BẢNG ĐÁP ÁN**

<b>Câu 1.</b> a Đ b S c S d Đ	<b>Câu 2.</b> a Đ b Đ c Đ d S
<b>Câu 3.</b> a Đ b S c S d S	<b>Câu 4.</b> a Đ b Đ c S d S
<b>Câu 5.</b> a Đ b S c S d Đ	<b>Câu 6.</b> a Đ b Đ c S d S
<b>Câu 7.</b> a Đ b Đ c Đ d S	<b>Câu 8.</b> a Đ b Đ c S d Đ
<b>Câu 9.</b> a Đ b Đ c Đ d S	<b>Câu 10.</b> a Đ b S c Đ d S